

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HNGĐ-PT

Ngày 23-11-2017

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Quốc Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Như Hiền

Ông Nguyễn Gia Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Chúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Ông Đỗ Văn Đức - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2017/TLPT- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017 về việc *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 64/2017/HNGĐ-ST ngày 08 tháng C năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 47/2017/QĐPT-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994(Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1990(Có mặt)

Địa chỉ: xóm M, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Nguyễn Văn Ng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu khác có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đẻ ngày 29/6/2017 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Tại quyết định số 101/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện L đã giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa tôi và anh Ng, khi đó chúng tôi thỏa thuận

tôi nuôi con chung là Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 20/9/2015, không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con mà để chúng tôi tự thỏa thuận anh Ng mỗi tháng cho con tùy tâm, nhưng từ đó đến nay anh Ng vẫn chưa cho con được đồng nào. Nay tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện L buộc anh Ng phải góp cấp dưỡng nuôi con cho tôi mỗi tháng là 1.500.000đ. Hiện tôi đang làm công nhân tại Công ty SS thu nhập bình quân 1 tháng từ 7 đến 9 triệu đồng.

Bị đơn Anh Nguyễn Văn Ng trình bày: Anh xác nhận một phần lời khai của chị N và trình bày: Từ sau khi ly hôn tôi đã thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con như đã thỏa thuận với chị N, còn nếu chị N không nuôi được con thì chuyển cho tôi nuôi con, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con cho tôi. Hiện tôi đang làm nhân viên tại Công ty G tại Bắc Ninh thu nhập bình quân 1 tháng từ 6 đến 7 triệu đồng. Nay chị N yêu cầu tôi góp cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/ 1 tháng tôi không đồng ý.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Chị N có mặt và trình bày thêm, hiện mẹ con tôi đang ở nhờ nhà bố mẹ đẻ tại thôn Đ, xã T, huyện L, gia đình thuộc diện kinh tế bình thường, đảm bảo việc ăn ở ổn định cho 2 mẹ con tôi, bản thân tôi không phải trợ giúp nuôi ai, lương của tôi chỉ để bản thân sử dụng và nuôi con tôi; vì anh Ng không đồng ý góp 1.500.000đ nên tôi yêu cầu anh Ng góp cấp dưỡng nuôi con cho tôi là 1.050.000đ/ 1 tháng. Anh Nguyễn Văn Ng có mặt trình bày thêm, hiện tôi đi làm thu nhập bình quân là 7,5 đến 8,5 triệu đồng/ 1 tháng và thuê nhà trọ ở Bắc Ninh để ở; ngày nghỉ tôi về ở cùng bố mẹ đẻ tại Thôn M, xã A, huyện L, gia đình kinh tế bình thường, bản thân tôi không phải trợ giúp nuôi ai, lương của tôi chỉ để bản thân sử dụng. Hàng tháng tôi thường cho con vài bộ quần áo và mấy vỉ sữa. Nay tôi không đồng ý góp cấp dưỡng nuôi con bằng quyết định của Tòa án, mà để tôi vẫn tự nguyện góp cấp dưỡng bằng chính trách nhiệm của bố đối với con.

Với nội dung trên, bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 64/2017/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L áp dụng Điều 28; 35; 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 81; 82; 83; 110; 116; 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

1. Xử buộc Anh Nguyễn Văn Ng có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung (là Nguyễn Quỳnh C sinh ngày 20/9/2015), cho chị Nguyễn Thị N với mức 1.050.000đ/01 tháng để chị N nuôi con, kể từ tháng 10/2017 đến khi con tròn 18 tuổi.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ng phải chịu 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định quyền kháng cáo, quyền thi hành án cho các bên đương sự theo luật định.

Ngày 13/9/2017, bị đơn anh Nguyễn Văn Ng kháng cáo bản án sơ thẩm, ngày 13/9/2017 anh Ng nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm. Anh Ng kháng cáo không đồng ý bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại bản án không buộc anh cấp dưỡng mà để anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N không rút đơn khởi kiện. Bị đơn anh Nguyễn Văn Ng không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Các đương sự trình bày như sau:

- Bị đơn anh Nguyễn Văn Ng trình bày: Khi giải quyết ly hôn giữa anh và chị N, thỏa thuận giao con chung của anh chị là cháu Nguyễn Quỳnh C - Sinh 20/9/2015 cho chị N nuôi, vấn đề cấp dưỡng nuôi con tự 2 bên thỏa thuận. Nay chị N khởi kiện yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N thì anh không đồng ý. Anh vẫn sẽ có trách nhiệm nuôi con chung nhưng để anh tự nguyện, không muốn ràng buộc bằng bản án. Nếu chị N không nuôi được con thì để anh nuôi. Anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Khi Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Ng, có thỏa thuận giao con chung của anh chị là cháu Nguyễn Quỳnh C - Sinh 20/9/2015 cho chị và vấn đề cấp dưỡng tự thỏa thuận. Tuy nhiên sau đó anh Ng không có trách nhiệm với con nên chị yêu cầu Tòa án buộc anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hiện nay chị đảm bảo lo được cho con chung chỗ ăn, ở và nuôi dạy cháu tốt. Tuy nhiên, chị yêu cầu anh Ng cấp dưỡng để anh Ng có trách nhiệm với con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Anh Ng và chị N có 01 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh C - Sinh 20/9/2015. Sau khi ly hôn, Tòa án giao cho chị N nuôi con chung, nhưng cấp dưỡng chưa giải quyết. Nay chị N yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Án sơ thẩm giải quyết là có căn cứ. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Ng. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hiện nay cháu Nguyễn Quỳnh C – Sinh ngày 20/9/2015 đang ở cùng chị Nguyễn Thị N tại nhà bố mẹ đẻ chị N tại Thôn Đ, xã T, huyện L gia đình thuộc diện kinh tế bình thường, đảm bảo việc ăn ở ổn định cho 2 mẹ con, cháu C có đầy đủ điều kiện phát triển thể chất và tinh thần. Do vậy, cháu C còn nhỏ, để đảm bảo cuộc sống ổn định cho cháu, cần tiếp tục giao con chung là cháu Nguyễn Quỳnh C cho chị N nuôi dưỡng.

[2]. Xét kháng cáo của anh Nguyễn Văn Ng, HĐXX thấy: Anh Nguyễn Văn Ng đi làm thu nhập bình quân là 7,5 đến 8,5 triệu đồng/ 1 tháng và thuê nhà trọ ở Bắc Ninh để ở; ngày nghỉ về ở cùng bố mẹ đẻ tại Thôn M, xã A, huyện L, gia đình kinh tế bình thường, bản thân anh không phải trợ giúp nuôi ai, lương của anh chỉ để bản thân sử dụng. Chị N yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung với mức là 1.050.000đ/1 tháng để có cháu C có điều kiện phát triển tốt hơn và cũng hoàn toàn phù hợp với thu nhập của anh Ng. Vì thế không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Ng, cần buộc anh Ng phải có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con cho chị N theo mức 1.050.000đ/1 tháng để chị N nuôi con từ tháng 11/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Sau này, nếu chị N không đảm bảo điều kiện nuôi con tốt, anh Ng có thể gửi đơn Xin thay đổi quyền nuôi con đến Tòa án để giải quyết bằng vụ án khác.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của anh Ng không được chấp nhận nên anh Ng phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 28; 35; 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 81; 82; 83; 110; 116; 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn Ng. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Buộc Anh Nguyễn Văn Ng có Ng vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Quỳnh C - Sinh ngày 20/9/2015 cho chị Nguyễn Thị N mỗi tháng 1.050.000 đồng kể từ tháng 10/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

3. Về án phí sơ thẩm: Anh Ng phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về án phí phúc thẩm: Anh Ng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Ng đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004026 ngày 13/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Xác nhận anh Ng đã thi hành xong án phí dân sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã T - L- Bắc Giang;
- UBND xã A -L- Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TT Tòa dân sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thân Quốc Hùng